

Số: 36/2019/QĐST-HNGĐ

Hà nội, ngày 10 tháng 04 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 79/2019/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2019. Giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thu H; Sinh năm 1989; ĐKHKT: Số 18, tổ 46, phường P, quận Đ, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: thôn X, xã Y, huyện T, Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Đỗ Hoàng A, sinh năm 1983; ĐKHKT và chỗ ở: Số 18, tổ 46, phường P, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 ; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 04 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 04 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thu H và anh Đỗ Hoàng A.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thu H xin ly hôn, anh Đỗ Hoàng A đồng ý.

Về con chung: Anh chị thỏa thuận: Chị Phạm Thu H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đỗ Thành N, sinh ngày 30/9/2018; anh Đỗ Hoàng A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/tháng (Một triệu đồng/tháng) kể từ tháng 04/2019 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung, nhà ở và nợ chung: Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí chị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm. Chị đã nộp đủ 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0008259 ngày 31/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận □, Hà Nội;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu HS.

Lê Thị Phương Thảo